thực hành

chọn cùng một thư mục dữ liệu. nén lần lượt với 3 định dạng zip, rar, 7z. ghi lại thời gian nén, dung lượng file sau khi nén, và thời gian giải nén.

ví dụ số liệu giả định:

zip: thời gian nén 30s, dung lượng 450mb, giải nén 10s

rar: thời gian nén 35s, dung lượng 430mb, giải nén 12s

7z: thời gian nén 50s, dung lượng 400mb, giải nén 15s

báo cáo phân tích

zip có ưu điểm nhanh, tiện lợi, tích hợp sẵn trong windows nhưng dung lượng sau khi nén thường lớn hơn. rar có khả năng nén tốt hơn zip, hỗ trợ chia nhỏ file và đặt mật khẩu. 7z nén mạnh nhất nhưng tốn nhiều thời gian hơn. giải nén thì zip thường nhanh nhất, rar trung bình, 7z chậm hơn.

lời khuyên

nếu cần tốc độ và tính tương thích cao: dùng zip. nếu muốn cân bằng giữa tốc độ, dung lượng và có thêm bảo mật: dùng rar. nếu cần nén dữ liệu lớn nhất có thể, tiết kiệm tối đa dung lượng: dùng 7z.

kết luận

mỗi định dạng có ưu nhược điểm riêng. lựa chọn tùy thuộc vào nhu cầu: chia sẻ nhanh, bảo mật hay tiết kiệm dung lượng.